BỘ TƯ PHÁP
VỤ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG VỀ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT
NHÓM CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

DANH MỤC KIỂM TRA VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI CỦA BỘ TƯ PHÁP

Hà Nội, năm 2021

Mục lục

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT *3*

PHẦN I – GIỚI THIỆU CHUNG *4*

1. Mục đích xây dựng tài liệu **4**

2. Cơ sở pháp lý và Cơ sở thực tiễn xây dựng Danh mục kiểm tra **4**

3. Về cấu trúc Danh mục kiểm tra và lưu ý khi sử dụng **5**

PHẦN II – DANH MỤC KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI TRONG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH *6*

Mục 1 – Danh mục kiểm tra khi Bộ Tư pháp thẩm định nội dung ĐGTĐ xã hội và giới trong Báo cáo ĐGTĐCS ở giai đoạn lập đề nghị xây dựng VBQPPL **7**

Mục 2 – Danh mục kiểm tra khi Bộ Tư pháp thẩm định nội dung ĐGTĐ xã hội và giới trong dự thảo VBQPPL **23**

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Bộ LĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
ĐGTĐ	Đánh giá tác động
ĐGTĐCS	Đánh giá tác động của chính sách
GIZ	Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức
GIA	Đánh giá tác động về giới (Gender Impact Assessment)
Luật BHVBQPPL	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020
SIA	Đánh giá tác động về xã hội (Social Impact Assessment)
TTHC	Thủ tục hành chính
VBQPPL	Văn bản quy phạm pháp luật

PHẦN I – GIỚI THIỆU CHUNG

1. Mục đích xây dựng tài liệu

Với mục tiêu tăng cường năng lực của cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật của các bộ, ngành trong việc thực hiện hiệu quả ĐGTĐ xã hội và giới trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật, Dự án GIZ "Mục tiêu xã hội trong tăng trưởng xanh bền vững ở Việt Nam" (2016-2021) và Bộ LĐTB&XH hỗ trợ kỹ thuật để Bộ Tư pháp triển khai xây dựng (i) Danh mục tham chiếu thực hiện ĐGTĐXH/lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng các đề xuất, dự thảo văn bản chính sách pháp luật do Bộ Tư pháp soạn thảo, và (ii) Danh mục kiểm tra khi Bộ Tư pháp thẩm định nội dung SIA/GIA trong Đề nghị xây dựng VBQPPL và Dự thảo VBQPPL trước khi trình Chính phủ và Quốc hội (Viết tắt là *Danh mục kiểm tra*)

Danh mục kiểm tra là một công cụ hỗ trợ nâng cao chất lượng thẩm định của Bộ Tư pháp về các nội dung SIA/GIA trong các báo cáo ĐGTĐCS của các bộ, ngành ở giai đoạn lập đề nghị xây dựng VBQPPL và soạn thảo VBQPPL

2. Cơ sở pháp lý và Cơ sở thực tiễn xây dựng Danh mục kiểm tra

Cơ sở pháp lý cho việc xây dựng Danh mục kiểm tra thẩm định SIA/GIA là các quy định tại Luật ban hành VBQPPL và các văn bản quy định chi tiết Luật về trách nhiệm và nội dung thẩm định của Bộ Tư pháp đối với Đề nghị xây dựng VBQPPL, Dự thảo VBQPPL và quy định về Nội dung ĐGTĐCS (trong đó có nội dung SIA/GIA), của các cơ quan lập đề nghị và soạn thảo VBQPPL[1]. Riêng việc thẩm định đối với nội dung ĐGTĐ về Giới và Lồng ghép vấn đề BĐG phải căn cứ vào quy định của Luật Bình đẳng giới và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bình đẳng giới.

Để hỗ trợ cho công tác thẩm định trong quá trình xây dựng VBQPPL, Bộ Tư pháp đã ban hành **Quyết định 2410/QĐ-BTP ngày 27/11/2017** hướng dẫn thực hiện thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và thẩm định dự thảo VBQPPL. Việc xây dựng Danh mục kiểm tra dựa chủ yếu trên Quyết định này để đảm bảo việc thẩm định nội dung SIA, GIA được thực hiện lồng ghép ngay trong các nội dung và các bước thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và thẩm định dự thảo VBQPPL.

[1] Luật ban hành VBQPPL năm 2015- Điều 39, khoản 3 và Điều 58, khoản 3 và Luật ban hành VBQPPL năm 2020, khoản 10,
Điều 1 về *Thẩm định đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh và thẩm định dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết do Chính phủ trình ;*
Điều 88, k3, Điều 92,k.3 Luật ban hành VBQPPL năm 2015 và Luật ban hành VBQPPL năm 2020 khoản 25, Điều 1 về *Thẩm định Đề nghị xây dựng nghị định và thẩm định dự thảo nghị định;* Điều 35, k2- Nội dung ĐGTĐCS, NĐ 134, Điều 6 (sđ,bs theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP) về ĐGTĐCS

Cơ sở thực tiễn: Để góp phần hỗ trợ khắc phục những hạn chế về nhận thức và kỹ năng của cán bộ, công chức các bộ, ngành khi thực hiện ĐGTĐCS theo yêu cầu của Luật ban hành VBQPPL năm 2015, Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH đã biên soạn và công bố trong thời gian từ năm 2016 đến nay, một số Tài liệu hướng dẫn về ĐGTĐ của chính sách[2] nói chung, Tài liệu hướng dẫn SIA, GIA [3]nói riêng. Trong khi xây dựng Danh mục kiểm tra, các *nội dung thực hành SIA, GIA*, được tham khảo và tiếp thu nhiều hướng dẫn có tính thực tiễn tại các Tài liệu này.

3. Về cấu trúc Danh mục kiểm tra và lưu ý khi sử dụng

Dựa trên các câu hỏi gợi ý tại Quyết định 2410 về các nội dung thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và thẩm định dự thảo VBQPPL, Bảng câu hỏi kiểm tra được lập theo thứ tự các nội dung thẩm định theo quy định của Luật ban hành VBQPPL, với các câu hỏi kiểm tra cụ thể liên quan đến ĐGTĐ chính sách (PIA), chú trọng các nội dung liên quan trực tiếp đến SIA,GIA trong các chính sách, nhất là các chính sách về xã hội, chính sách về bình đẳng giới (chính sách để giải quyết vấn đề bình đẳng giới- nếu có).

Khi thẩm định nội dung SIA,GIA và việc thực hiện SIA, GIA **trong Báo cáo ĐGTĐCS** do các bộ, ngành gửi đến Bộ Tư pháp, khuyến nghị sử dụng kết hợp Danh mục kiểm tra với Khung Danh mục tham chiếu/ Danh mục tham chiếu SIA,GIA của các bộ ngành. Các Danh mục này đang được xây dựng tại một số bộ, ngành.

[2] Bộ Tư pháp - Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ Đánh giá tác động chính sách , năm 2018 (với sự hỗ trợ kỹ thuật của Dự án GIG-USAID); Sổ tay phân tích chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL , 2018 (với sự hỗ trợ kỹ thuật của Dự án NLD- Canada)

[3] Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội- Tài liệu hướng dẫn ĐGTĐ xã hội và giới dung cho tập huấn TOT, 2019; Sổ tay hướng dẫn ĐGTĐ xã hội và ĐGTĐ giới , 2021

PHẦN II – DANH MỤC KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ GIỚI TRONG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

(trên cơ sở Quyết định 2410/QĐ-BTP ngày 27/11/2017 về thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL)

Mục 1 – Danh mục kiểm tra khi Bộ Tư pháp thẩm định nội dung ĐGTĐ xã hội và giới trong Báo cáo ĐGTĐCS ở giai đoạn lập đề nghị xây dựng VBQPPL

NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	CÂU HỎI THẨM ĐỊNH CHUNG	CÂU HỎI KT THẨM ĐỊNH SIA	CÂU HỎI KT THẨM ĐỊNH GIA
I/Về sự cần thiết ban hành văn bản/sự cần thiết xây dựng chính sách được đánh giá	- Lý do ban hành? - Vấn đề thực tiễn cần giải quyết? -Nguyên nhân của vấn đề ? +Thể chế (Bất cập của quy định pháp luật?); Thi hành thể chế ? nguyên nhân khác?	**1.1**.Có xác định được vấn đề xã hội hay khía cạnh xã hội[4] của vấn đề thực tiễn cần giải quyết không ? **1.2**. Nếu có, đã xác định rõ nguyên nhân chủ yếu của vấn đề xã hội chưa? (Do bất cập của quy định pháp luật; do bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật? Do định kiến xã hội?) - Có dữ liệu chứng minh quan hệ	**1.1**. Có nhận diện được vấn đề giới (bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới)[5] cần giải quyết không? Nếu không có vấn đề giới, thì có nhận diện được khía cạnh giới của vấn đề thực tiễn cần giải quyết không? **1.2**.Nếu có, đã xác định rõ nguyên nhân của vấn đề giới/khía cạnh giới chưa? (do thiếu/ bất cập của quy định pháp luật? do tổ chức thi hành pháp luật, thiếu biện pháp bảo đảm bình đẳng nam/nữ? do định kiến xã hội đối với

[4] Nội dung xã hội theo NĐ 34 được hiểu rất rộng, bao gồm : dân số, việc làm, tài sản, sức khỏe, môi trường, y tế, giáo dục, đi lại, giảm nghèo, giá trị văn hóa truyền thống, gắn kết cộng đồng, xã hội, chính sách dân tộc (nếu có) và các vấn đề khác

[5] Vấn đề bất cập về giới được hiểu theo Luật Bình đẳng giới là có sự bất bình đẳng hay phân biệt đối xử dựa trên cơ sở giới tính trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội, chính trị, văn hoá, gia đình.....

	+ Chủ trương, đường lối của Đảng, NN cần thể chế hoá bằng chính sách pháp luật?	nhân quả giữa nguyên nhân và vấn đề cần giải quyết không? **1.3**. Có xác định rõ chủ trương, đường lối, chiến lược của Đảng, NN cần thể chế hoá làm cơ sở cho việc xây dựng chính sách để giải quyết vấn đề về xã hội không?	nam/ nữ ? - Có dữ liệu chứng minh quan hệ nhân quả giữa nguyên nhân và vấn đề giới cần giải quyết không? **1.3.** Có xác định rõ chủ trương, nghị quyết, chiến lược của Đảng, NN về Bình đẳng giới làm cơ sở cho việc xây dựng chính sách để giải quyết vấn đề giới không?
	- *Khả năng các CS giải quyết được vấn đề bất cập hoặc vấn đề mới phát sinh?* - Đã xác định rõ tên gọi, mục tiêu, nội dung chính sách chưa? - Các giải pháp được đề xuất	**1.4.** Mục tiêu xã hội của CS có rõ, cụ thể không? Nếu trong vấn đề xã hội có khía cạnh giới thì có xác định rõ mục tiêu cụ thể để giải quyết khía cạnh giới đó không? **1.5.** Mục tiêu đó có phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu phát triển xã hội trong chủ trương, nghị quyết, chiến lược của Đảng mà CS cần thể chế hoá không? **1.6.** Có mục tiêu chung, dài hạn và mục tiêu cụ thể, trước mắt để giải quyết vấn đề xã hội đã xác định không? **1.7.** Các giải pháp có phù hợp để giải	**1.4.** Mục tiêu Chính sách giải quyết vấn đề giới có rõ, cụ thể không? **1.5.**Mục tiêu đó có phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới trong chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước mà CS cần thể chế hoá không? **1.6.** Có mục tiêu chung, dài hạn và mục tiêu cụ thể, trước mắt để giải quyết vấn đề giới/khía cạnh giới đã xác định không? **1.7.** Các giải pháp có phù hợp để giải quyết vấn đề giới/ khía cạnh giới

	có phù hợp để giải quyết nguyên nhân của vấn đề, có hướng tới các mục tiêu phát triển KT-XH không?	quyết vấn đề xã hội/khía cạnh xã hội, khía cạnh giới đã được xác định không? **-** Các giải pháp có phù hợp, cân xứng với vấn đề xã hội về quy mô, phạm vi, đối tượng chịu tác động không? -Có khắc phục được trúng và đúng các nguyên nhân trực tiếp, gián tiếp gây ra vấn đề xã hội không? **1.8.** Việc thực hiện chính sách có đạt được mục tiêu xã hội đặt ra với chi phí hợp lý, khả thi đối với các đối tượng phải thi hành, tổ chức thi hành chính sách không? -Có đủ dữ liệu đáng tin cậy để đánh giá dự báo chi phí không?	của vấn đề không? **-** Các giải pháp có phù hợp, cân xứng với quy mô, phạm vi vấn đề giới và đối tượng chịu tác động không? - Có trúng, đúng để giải quyết các nguyên nhân (pháp lý và thực tiễn) của vấn đề giới không? **1.8.** Việc thực hiện chính sách có đạt được mục tiêu BĐG đặt ra với chi phí hợp lý, khả thi đối với các đối tượng phải thi hành, tổ chức thi hành chính sách không? - Có đủ dữ liệu đáng tin cậy để đánh giá dự báo chi phí không?

	- Các giải pháp có nhất quán, thống nhất với nhau để giải	**1.9.** Các giải pháp có đảm bảo tính nhất quán, không mâu thuẫn về mục	**-** Có giải pháp thúc đẩy BĐG không[6]? Tác động của giải pháp (về kinh tế, xã hội và giới) có dựa trên các dữ liệu đáng tin cậy không? Lý do và điều kiện áp dụng giải pháp có được luận giải trong Tờ trình không? **-** Có giải pháp hỗ trợ, bảo vệ cho người mẹ mang thai, sinh và nuôi con nhỏ không[7]? Tác động của giải pháp và các điều kiện bảo đảm thực thi giải pháp đó có được đánh giá dựa trên các dữ liệu đáng tin cậy không? 1**. 9**. Các giải pháp giải quyết vấn đề giới có đảm bảo tính nhất quán, thống nhất về mục tiêu bình đẳng giới với các mục tiêu khác (kinh tế,

[6] Luật BĐG, Điều 5, k.6 -Biện pháp thúc đẩy BĐG, là biện pháp nhằm bảo đảm bình đẳng giới thực chất, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành trong trường hợp có sự chênh lệch lớn giữa nam và nữ về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực và thụ hưởng thành quả của sự phát triển mà việc áp dụng các quy định như nhau giữa nam và nữ không làm giảm được sự chênh lệch này. Biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới được thực hiện trong một thời gian nhất định và chấm dứt khi mục đích bình đẳng giới đã đạt được.

[7] Biện pháp thúc đẩy BĐG và Chính sách bảo vệ và hỗ trợ người mẹ không bị coi là phân biệt đối xử về giới (Điều 6, k.3 và 4)

	quyết vấn đề theo mục tiêu đã xác định không?	tiêu xã hội với các mục tiêu khác của chính sách không?	xã hội) của chính sách không? (đặc biệt là biện pháp thúc đẩy BĐG, biện pháp hỗ trợ, bảo vệ bà mẹ mang thai, sinh và nuôi con nhỏ)
II/Về phạm vi, đối tượng điều chỉnh của văn bản	- Sự phù hợp giữa đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản với chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản?: - Đối tượng, phạm vi điều chỉnh có phù hợp với chính sách? Giữa đối tượng áp dụng với phạm vi điều chỉnh của chính sách có phù hợp, tương xứng không? Tên gọi của chính sách đã phản ánh đúng về cơ bản phạm vi, đối tượng điều chỉnh của chính sách chưa?	**2.1.** Đã xác định rõ ràng, đầy đủ các đối tượng liên quan đến việc ban hành và thi hành chính sách để giải quyết vấn đề xã hội chưa? Gồm: - Các đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách về mặt xã hội? Có phân nhóm theo vùng miền, giới tính, dân tộc? Có xác định các nhóm yếu thế chịu tác động trực tiếp của chính sách? Các đối tượng đó có phù hợp với phạm vi điều chỉnh của chính sách không? - Các đối tượng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, VBQPPL? - Các đối tượng có lợi ích, có ảnh hưởng đến ban hành và thực thi chính sách, VBQPPL?	**2.1.** Đã xác định rõ ràng, đầy đủ các đối tượng liên quan đến việc ban hành và thi hành chính sách giải quyết vấn đề giới/ khía cạnh giới chưa ? - Các đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách về mặt giới (tác động tích cực, tiêu cực đối với nam, nữ về cơ hội, năng lực, điều kiện thực hiện quyền , nghĩa vụ và thụ hưởng lợi ích từ chính sách); có đối tượng thuộc nhóm yếu thế không? Các đối tượng đó có phù hợp với phạm vi điều chỉnh của chính sách không? -- Các đối tượng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, VBQPPL? - Các đối tượng có lợi ích, có ảnh hưởng (hỗ trợ hay cản trở) việc ban hành và thực thi chính sách, VBQPPL để giải quyết vấn đề giới?
III/ Về sự phù hợp của	- Những văn kiện, nội dung của văn kiện cụ thể là cơ sở để đề	Đã nêu tại **mục 1.5.**	**Xem 1.5.**

chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước	xuất chính sách? - Nội dung chính sách cụ thể hoá văn kiện Đảng?		
IV/Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản với hệ thống pháp luật	- Tính hợp hiến?	**4.1.** Nội dung và giải pháp giải quyết vấn đề xã hội/khía cạnh xã hội có phù hợp với quy định hiến pháp về chế độ xã hội không? Cụ thể? **4.2**.Có phù hợp với quy định của Hiến pháp về nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử, về quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân *(các đối tượng chịu tác động của chính sách)* trong lĩnh vực xã hội không? **4.3.** Có phù hợp với quy định của Hiến pháp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước (đối tượng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách) trong lĩnh vực xã hội không?	**4.1.** Nội dung và giải pháp giải quyết vấn đề giới có phù hợp với quy định của hiến pháp về bình đẳng giới không? Cụ thể? **4.2.** Có phù hợp với quy định của Hiến pháp về nguyên tắc bình đẳng nam, nữ, về quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân nam, nữ *(các đối tượng chịu tác động của chính sách)* trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội không? **4.3.** Có phù hợp với quy định của Hiến pháp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước liên quan (đối tượng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách) trong lĩnh vực bình đẳng giới không?

	- Tính hợp pháp?	**4.4**. Có xác định rõ, cụ thể căn cứ pháp lý để xây dựng chính sách giải quyết vấn đề xã hội không? **4.5**. Việc trình và đề xuất ban hành chính sách giải quyết vấn đề xã hội có đúng thẩm quyền (về hình thức và nội dung) không? **4.6.** Việc xây dựng và ĐGTĐCS về xã hội có tuân thủ đúng trình tự, thủ tục luật định không, bao gồm cả thủ tục lấy ý kiến của của các đối tượng chịu tác động, ý kiến của các bộ	**4.4.** Có xác định rõ, cụ thể căn cứ pháp lý để xây dựng chính sách giải quyết vấn đề giới / khía cạnh giới không? **4.5.** Việc trình và đề xuất ban hành chính sách giải quyết vấn đề giới có đúng thẩm quyền (về hình thức và nội dung) không? Nếu giải pháp được lựa chọn là biện pháp thúc đẩy BĐG thì thẩm quyền ban hành văn bản được đề xuất có phải là Quốc hội, UBTVQH hoặc Chính phủ không? **4.6.** Việc xây dựng và ĐGTĐCS về giới có tuân thủ đúng trình tự, thủ tục luật định không? bao gồm cả thủ tục lấy ý kiến của của các đối tượng chịu tác động, ý kiến của các bộ ngành, tổ chức PBXH về giới, bắt

		ngành bắt buộc phải có ý kiến không? **4.7**. Có đảm bảo tuân thủ đúng các nguyên tắc ĐGTĐCS xã hội và giới không?[8]	buộc phải có ý kiến không? **4.7**. Có đảm bảo tuân thủ đúng các nguyên tắc về BĐG[9] trong xây dựng pháp luật và nguyên tắc ĐGTĐCS xã hội và giới không?
	- Tính thống nhất ?	**4.8.** Nội dung, giải pháp được lựa chọn có đảm bảo tính thống nhất, tính đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan về xã hội không? **4.9.**Nếu có mâu thuẫn thì trong Tờ trình đã có biện pháp giải quyết mâu thuẫn đó chưa?	**4.8.** Nội dung, giải pháp được lựa chọn để giải quyết vấn đề giới có đảm bảo tính thống nhất, tính đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan về bình đẳng giới không? **4.9.**Nếu có mâu thuẫn thì trong Tờ trình đã có biện pháp giải quyết mâu thuẫn đó chưa? Đặc biệt có làm rõ vấn đề này khi giải pháp được lựa chọn là biện pháp thúc đẩy BĐG; biện pháp hỗ

[8] Theo Sổ tay hướng dẫn ĐGTĐCS về xã hội và ĐGTĐ về giới, Bộ LĐTBXH, 2021 (Sđd)thì các nguyên tắc ĐGTĐCS về xã hội và giới gồm: tuân thủ pháp luật; lồng ghép vấn đề BĐG; có sự tham gia của các đối tượng liên quan; Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng liên quan; Bảo đảm tính khách quan và tính trọng tâm

[9] Luật Bình đẳng giới, Điều 6 quy định 06 nguyên tắc cơ bản về BĐG; Điều 20 quy định Bảo đảm các nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

			trợ và bảo vệ người mẹ mang thai, sinh và nuôi con nhỏ không?
V/ Về tính khả thi, tính dự báo của chính sách và các giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL	- *Sự phù hợp giữa nội dung, giải pháp* trong đề nghị xây dựng văn bản *với điều kiện kinh tế - xã hội; điều kiện kinh doanh* của doanh nghiệp, điều kiện sống của người dân?	**5.1.** Các chỉ tiêu, phương pháp thu thập dữ liệu và phương pháp phân tích, tác động về xã hội có dự báo được rõ, minh bạch, các chi phí- lợi ích, tác động tiêu cực, tích cực của giải pháp đối với các đối tượng liên quan không **5.2.** Các chỉ tiêu ĐGTĐ về xã hội có phản ánh đúng, đầy đủ tác động của giải pháp đối với các đối tượng liên quan, nhất là các nhóm yếu thế, không?	**5.1.** Các chỉ tiêu, phương pháp thu thập dữ liệu và phương pháp phân tích, tác động về giới có dự báo được rõ, minh bạch, các chi phí- lợi ích, tác động tiêu cực, tích cực của giải pháp đối với mỗi giới về cơ hội, điều kiện, năng lực sử dụng và hưởng thụ các lợi ích, nguồn lực do chính sách đem lại? **5.2.** Các chỉ tiêu ĐGTĐ về giới có phản ánh đúng, đầy đủ tác động của giải pháp đối với nam, nữ thuộc các nhóm chịu tác động của chính sách không nhất là đối tượng nam, nữ thuộc nhóm yếu thế?

	-*Có bảo đảm sự tương xứng*, hợp lý của các biện pháp quy định trong đề nghị văn bản với mục tiêu được xác định khi ban hành văn bản không? - Mức độ có thể giải quyết vấn đề theo mục tiêu đặt ra như thế nào?	**5.3.** Các phương pháp ĐGTĐ được sử dụng (định tính, định lượng) có phù hợp với các chỉ tiêu tác động về xã hội không? **5.4.** Các thông tin, dữ liệu được thu thập và sử dụng để ĐGTĐ về xã hội có đủ độ chính xác, trung thực, khách quan không? **-** Có Phụ lục về Danh mục nguồn dữ liệu về xã hội kèm theo Báo cáo ĐGTĐCS không? **.** Có thể kiểm chứng các thông tin, dữ liệu dùng để ĐGTĐCS về xã hội từ các nguồn dữ liệu gốc trong Danh mục không? **5.5.** Các giải pháp về xã hội có hợp lý, tương xứng với mục tiêu đã xác định không**?** **Xem 1.5** **5.6.** Mức độ giải quyết vấn đề so với mục tiêu xã hội đã xác định?- **Xem 1.6** **5.7.** Việc kiến nghị lựa chọn giải pháp tốt nhất trên cơ sở tổng hợp kết quả ĐGTĐ của các giải pháp đã cân nhắc	**5.3.** Các phương pháp ĐGTĐ được sử dụng (định tính, định lượng) có phù hợp với các chỉ tiêu tác động về giới không? **5.4.**Các thông tin, dữ liệu được thu thập và sử dụng để ĐGTĐ về giới có đủ độ chính xác, trung thực, khách quan không? **-** Có Phụ lục về Danh mục nguồn dữ liệu về giới kèm theo Báo cáo ĐGTĐCS không? **.** Có thể kiểm chứng các thông tin, dữ liệu dùng để ĐGTĐCS về giới từ các nguồn dữ liệu gốc trong Danh mục không? **5.5.** Các giải pháp về xã hội có hợp lý, tương xứng với mục tiêu đã xác định không**?** **Xem 1.5** **5.6.** Mức độ giải quyết vấn đề so với mục tiêu xã hội đã xác định?- **Xem 1.6** **5.7.** Việc kiến nghị lựa chọn giải pháp tốt nhất trên cơ sở tổng hợp kết quả ĐGTĐ của các giải pháp đã

	-Kiến nghị lựa chọn giải pháp có bảo đảm là giải pháp tốt nhất để thực thi các chính sách hay không?	đầy đủ các yếu tố để đảm bảo thực thi chính sách giải quyết vấn đề xã hội chưa ? **5.8.**Giải pháp được kiến nghị lựa chọn có phải là giải pháp tốt nhất (chi phí ít -hiệu quả cao, ít rủi ro, ít tác động tiêu cực nhất đến quyền và nghĩa vụ của công dân, tổ chức,...). để giải quyết vấn đề xã hội không ? **5.9.** Giải pháp được kiến nghị lựa chọn đã dựa trên việc cân nhắc các yếu tố đảm bảo thực thi chính sách chưa **(**các nguồn lực, nội dung, phương pháp, lộ trình tổ chức thực thi, các bảo đảm kỹ thuật, công nghệ và các điều kiện giám sát, đánh giá thực thi chính sách …[10]. **5.10.** Có đề xuất biện pháp khắc phục trong trường hợp các giải pháp gây tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội Cụ thể là biện pháp gì?	cân nhắc đầy đủ các yếu tố để đảm bảo thực thi chính sách BĐG chưa? **5.8.**Giải pháp được kiến nghị lựa chọn có phải là giải pháp tốt nhất về giới từ tổng hợp kết quả ĐGTĐCS? Nếu không, thì có biện pháp gì để hạn chế tác động tiêu cực của giải pháp đối với mục tiêu BĐG ? **5.9**.Giải pháp được kiến nghị lựa chọn đã dựa trên việc cân nhắc các yếu tố đảm bảo thực thi chính sách chưa? Có đưa ra đề xuất về trách nhiệm và nguồn lực Nhà nước, tổ chức, xã hội phải bảo đảm để thực hiện chính sách, giải pháp giải quyết vấn đề giới không? **5.10.** Có đề xuất biện pháp khắc phục trong trường hợp giải pháp giải quyết vấn đề giới gây tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội Cụ thể là biện pháp gì?

[10] Bộ LĐTBXH, Sổ tay ĐGTĐ xã hội và giới, trang 55

VI/ Về các điều kiện bảo đảm thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản		**Xem 5.9.**	
VII/Về tính tương thích của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên	- Việc nội luật hóa các quy định của điều ước quốc tế thành nội dung và các giải pháp thực hiện chính sách? -Sự phù hợp giữa chính sách với quy định của các điều ước quốc tế có liên quan (nếu có cản trở, khó khăn thì đề xuất hướng giải quyết)? - Sự phù hợp giữa chính sách với các quy định của điều ước quốc tế về hạn chế và bảo vệ	7.1. Chính sách giải quyết vấn đề xã hội có phù hợp với quy định nào trong các điều ước quốc tế nào mà Việt Nam là thành viên? 7.2. Nội dung, giải pháp được lựa chọn của chính sách đã nội luật hóa được quy định liên quan trong điều ước quốc tế đó chưa? 7.3. Nếu chính sách liên quan đến điều ước quốc tế về quyền con người thì giải pháp được lựa chọn của chính sách có tạo ra hay đề xuất cơ chế, biện pháp giải quyết khiếu nại về vi phạm quyền của công dân hoặc để	**7.1**.Chính sách giải quyết vấn đề **giới** có phù hợp với quy định nào trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên? **7.2.** Nội dung, giải pháp giải quyết vấn đề giới đã nội luật hóa được quy định liên quan trong điều ước quốc tế đó chưa? **7.3.** Nếu chính sách liên quan đến điều ước quốc tế về quyền con người thì giải pháp được lựa chọn của chính sách có tạo ra hay đề xuất

	quyền con người, quyền công dân [11] mà nước ta là thành viên	công dân tự bảo vệ quyền của mình có hiệu quả không? 7.4. Việc hạn chế quyền con người của chính sách (nếu có) có thật cần thiết không, lý do giới hạn quyền có thuộc trường hợp được phép không, mức độ giới hạn quyền có tương xứng với các lợi ích cần bảo vệ không?	cơ chế, biện pháp giải quyết khiếu nại về vi phạm quyền của công dân hoặc để công dân nam, nữ tự bảo vệ quyền của mình bình đẳng, có hiệu quả không? **7.4.** Việc hạn chế quyền con người của chính sách (nếu có) có thật cần thiết không, lý do giới hạn quyền có thuộc trường hợp được phép không, mức độ giới hạn quyền có tương xứng với các lợi ích cần bảo vệ không;, có tạo ra những bất bình đẳng giới mới do việc hạn chế quyền không?
VIII Về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của	- Sự cần thiết có TTHC để thực hiện các chính sách?		8.1. Việc ban hành TTHC có thật sự cần để giải quyết vấn đề giới của chính sách không? Có bảo đảm bình đẳng quyền, nghĩa vụ và quyền lợi của cá nhân nam/nữ không? 8.2. TTHC có bảo đảm tính rõ ràng, cụ thể, ngắn gọn, chính xác và

[11] Công ước của Liên hợp quốc về Xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW), Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR); Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (ICESCR)….

chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản (nếu có)	- Tính hợp lý của TTHC?		thống nhất không? thời gian, quy trình và cách thức thực hiện TTHC có phù hợp và tạo thuận lợi cho cá nhân nam, nữ thực hiện bình đẳng quyền, nghĩa vụ với chi phí thấp nhất không? 8.3. Các yêu cầu, điều kiện của TTHC có phù hợp với khả năng đáp ứng của cá nhân, tổ chức không? Có bảo đảm sự bình đẳng giới giữa các cá nhân nam/nữ trong các ngành, lĩnh vực, giữa các vùng miền không? 8.4. Hình thức, thời hạn có hiệu lực và điều kiện có hiệu lực (nếu có) của kết quả của TTHC có bảo đảm tính rõ ràng, thuận tiện, phù hợp của với yêu cầu quản lý nhà nước về Bình đẳng giới và bình đẳng về quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của cá nhân nam, nữ không? 8.5. Nội dung của các quy định về TTHC có bảo đảm sự thống nhất trong cùng một văn bản không? Có trái với các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực cao hơn, điều ước

	-Tính hợp pháp của một TTHC?		quốc tế mà Việt Nam là thành viên không, lưu ý những điều ước quốc tế liên quan đến quyền bình đẳng giới.
IX/ Về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau hoặc cần xin ý kiến trong đề nghị xây dựng văn	- Ý kiến khác nhau của các bộ ngành và các bên liên quan? - Đề xuất của cơ quan chủ trì đề nghị xây dựng VBQPPPL?	**9.1.**Còn những ý kiến khác nhau về nội dung SIA/GIA không **?** Cụ thể là gì **?** **9.2.** Đề xuất của cơ quan lập đề nghị về xử lý sự khác nhau này như thế nào?	**9.1.**Còn những ý kiến khác nhau về nội dung GIA không **?** Cụ thể là gì **?** **9.2.** Đề xuất của cơ quan lập đề nghị về xử lý sự khác nhau này như thế nào?

bản			

Mục 2 – Danh mục kiểm tra khi Bộ Tư pháp thẩm định nội dung ĐGTĐ xã hội và giới trong dự thảo VBQPPL

NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	CÂU HỎI THẨM ĐỊNH CHUNG	CÂU HỎI THẨM ĐỊNH SIA	CÂU HỎI THẨM ĐỊNH GIA
1. Sự phù hợp của nội dung dự án, dự thảo văn bản với mục đích, yêu cầu, phạm vi điều chỉnh, chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản đã được thông qua (viết tắt là Đề nghị)	- Sự phù hợp giữa các quy định trong dự án, dự thảo văn bản với mục đíc.h, yêu cầu ban hành văn bản? -Sự phù hợp giữa các quy định trong dự án, dự thảo văn bản với phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản? - Mức độ chuyển hóa các chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản đã được thông qua vào dự án, dự thảo văn bản? -Sự phù hợp giữa các quy định trong dự án, dự thảo văn bản với các chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản đã được thông qua?	1.1. Các quy định chuyển hoá Chính sách trong DT VBQPPL có phù hợp với mục đích, yêu cầu ban hành văn bản, chú trọng mục tiêu xã hội ? 1.2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo VBQPPL có phù hợp với đối tượng chịu tác động và phạm vi tác động của CS/CS xã hội trong Đề nghị không? 1.3.. Các quy định chuyển hoá CS trong dự thảo VBQPPL có thể hiện đúng đắn, đầy đủ, chính xác nội dung CS, giải pháp CS trong Đề nghị không? Nếu không, nêu cụ thể quy định nào thể hiện chưa đúng, chưa đủ, chưa chính xác CS , giải pháp CS nào? Với mức độ chuyển hoá như vậy có ảnh hưởng đến mục tiêu cần đạt	1.1. Các quy định chuyển hoá Chính sách giải quyết vấn đề giới , khía cạnh giới (viết tắt là CS về BĐG) trong DT VBQPPL có phù hợp với mục đích, yêu cầu ban hành văn bản, chú trọng mục tiêu BĐG,? 1.2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo VBQPPL có phù hợp với đối tượng chịu tác động và phạm vi tác động của CS/ CS về BĐG trong Đề nghị không? 1.3. Các quy định chuyển hoá CS về BĐG trong dự thảo VBQPPL có thể hiện đúng đắn, đầy đủ, chính xác nội dung CS, giải pháp CS trong Đề nghị không? Nếu không, nêu cụ thể quy định nào thể hiện chưa đúng, chưa đủ, chưa chính xác CS, giải pháp CS

		được của CS không, chú trọng mục tiêu xã hội 1.4. Các quy định chuyển hoá CS, CS về xã hội đã phù hợp với chủ trương, đường lối, chiến lược của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực đó không? Nếu chưa nêu quy định cụ thể chưa phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực đó, yêu cầu cơ quan trình dự thảo giải trình, đề xuất xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.	về BĐG nào? Chú trọng các biện pháp thúc đẩy BĐG, Biện pháp hỗ trợ và bảo vệ người mẹ mang thai, sinh và nuôi con nhỏ12. Với mức độ chuyển hoá đó có ảnh hưởng đến mục tiêu BĐG cần đạt được của CS không? 1.4. Các quy định chuyển hoá CS, CS về BĐG đã phù hợp với chủ trương, đường lối, chiến lược của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực đó không? Nếu chưa , nêu quy định cụ thể chưa phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực đó, yêu cầu cơ quan trình dự thảo giải trình, đề xuất xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền

[12] Theo Luật BĐG 2006, Biện pháp thúc đẩy BĐG, là biện pháp nhằm bảo đảm bình đẳng giới thực chất, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành trong trường hợp có sự chênh lệch lớn giữa nam và nữ về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực và thụ hưởng thành quả của sự phát triển mà việc áp dụng các quy định như nhau giữa nam và nữ không làm giảm được sự chênh lệch này. Biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới được thực hiện trong một thời gian nhất định và chấm dứt khi mục đích bình đẳng giới đã đạt được (Điều 5, k.6)

Biện pháp thúc đẩy BĐG và Chính sách bảo vệ và hỗ trợ người mẹ không bị coi là phân biệt đối xử về giới (Điều 6, k.3 và 4)

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự án, dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật	*-Tính hợp hiến?*	**2.1.** Quy định chuyển hoá CS về xã hội **trong** dự thảo VBQPPL dựa trên quy định cụ thể nào của Hiến pháp? **2.2**. Quy định chuyển hoá ,CS/CS về xã hội **trong** dự thảo VBQPPL có phù hợp với quy định của Hiến pháp làm cơ sở để xây dựng CS trong Đề nghị không? Nếu có quy định không phù hợp với Hiến pháp thì cần phân tích và nêu rõ: Không phù hợp với điều khoản cụ thể nào của Hiến pháp? Có vượt khỏi phạm vi quy định của Hiến pháp hay không? Hệ quả pháp lý là gì? Kiến nghị giải pháp	**2.1.** Quy định chuyển hoá CS về BĐG trong dự thảo VBQPPL dựa trên quy định cụ thể nào của Hiến pháp **2.2**. Quy định chuyển hoá CS/CS về BĐG trong dự thảo VBQPPL có phù hợp với quy định của Hiến pháp làm cơ sở để xây dựng CS trong Đề nghị không? Nếu có quy định không phù hợp với Hiến pháp thì cần phân tích và nêu rõ: Không phù hợp với điều khoản cụ thể nào của Hiến pháp? Có vượt khỏi phạm vi quy định của Hiến pháp hay không? Hệ quả pháp lý là gì?Kiến nghị giải pháp?
	b)Tính hợp pháp?	**2.3.** Quy định chuyển hoá CS/CS về xã hội dựa trên căn cứ pháp lý chủ yếu nào? Có đúng thẩm quyền ban hành về hình thức và nội dung không? **2.4.** Nội dung các quy định chuyển hoá CS/CS về xã hội có trái, mâu thuẫn với pháp luật hiện hành liên quan không? (Lưu ý các quy định về CS đặc thù dành cho các nhóm yếu	**2.3.** Quy định chuyển hoá CS về BĐG dựa trên căn cứ pháp lý chủ yếu nào? Có đúng thẩm quyền ban hành về hình thức và nội dung không? (nếu quy định biện pháp thúc đẩy BĐG thì hình thức văn bản phải là Luật, pháp lệnh hoặc nghị định) **2.4.** Nội dung các quy định chuyển hoá CS về BĐG có trái, mâu thuẫn với pháp luật hiện hành liên quan

		thế) Nếu có, quy định đó có phù hợp với yêu cầu của thực tiễn không và đã có đề xuất hướng giải quyết mâu thuẫn chưa? **2.5.** Việc soạn thảo văn bản/quy định chuyển hoá CS có tuân thủ đúng trình tự, thủ tục luật định không? (Hồ sơ có đủ Báo cáo ĐGTĐCS (bao gồm SIA/GIA) và các dữ liệu kèm theo không? Có đảm bảo tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động trực tiếp của CS, quy phạm chuyển hoá CS không?	không? (Lưu ý: quy định về biện pháp thúc đẩy BĐG cũng như biện pháp hỗ tợ, bảo vệ người mẹ mang thai, sinh và nuôi con nhỏ, thường chỉ dành cho một giới). Nếu có, quy định đó có phù hợp với yêu cầu của thực tiễn không và đã có đề xuất hướng giải quyết mâu thuẫn chưa? Đã có quy định về điều kiện áp dụng chưa? **2.5.** Việc soạn thảo văn bản/quy định chuyển hoá CS về BĐG có tuân thủ đúng trình tự, thủ tục luật định không? (Hồ sơ có đủ Báo cáo ĐGTĐCS (bao gồm SIA/GIA) và các dữ liệu kèm theo không? Có đảm bảo tỉ lệ nam/nữ chịu tác động trực tiếp được tham vấn, lấy ý kiến về CS, quy phạm chuyển hoá CS không?
	- Tính thống nhất, tính đồng bộ của dự án, dự thảo?	**2.6.** Nội dung CS, quy phạm chuyển hoá CS/CS về xã hội có mâu thuẫn, chồng chéo với pháp luật hiện hành không? Nếu có, đã có đề xuất giải quyết chưa?	**2.6.** Nội dung CS, quy phạm chuyển hoá CS/CS về BĐG có mâu thuẫn, chồng chéo với pháp luật hiện hành không? Nếu có, đã có đề xuất giải quyết chưa?
	d)Tính tương thích của dự án, dự thảo văn bản với điều ước	**2.7.** Quy phạm chuyển hoá CS/CS về xã hội có tương thích với các cam kết	**2.7**. Quy phạm chuyển hoá CS/CS về BĐG có tương thích với các cam

	quốc tế liên quan	trong các điều ước quốc tế song phương/đaphương không? Cụ thể ? **2**.8.Nếu có quy định không tương thích hoặc cản trở việc thi hành điều ước quốc tế đã nêu rõ nội dung, lý do lựa chọn quy định đó và đề xuất biện pháp giải quyết chưa? Ý kiến của cơ quan tham gia thẩm định về tính tương thích với ĐUQT về nội dung này?	kết trong các điều ước quốc tế song phương/đa phương liên quan mà VN là thành viên không?Cụ thể? **2.**8. Nếu có quy định không tương thích hoặc cản trở việc thi hành điều ước quốc tế, đặc biệt là CEDAW và các Điều ước quốc tế về quyền con người [13]thì đã nêu rõ nội dung, lý do lựa chọn quy định đó và đề xuất biện pháp giải quyết chưa? Ý kiến của cơ quan tham gia thẩm định về tính tương thích với ĐUQT về nội dung này?
3.Thủ tục hành chính- Sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản (nếu có)	*- Sự cần thiết của TTHC?* *- Tính hợp lý của TTHC?*	**3.1.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS xã hội có cần thiết và có phải là biện pháp tối ưu để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước về xã hội và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức không? **3.2.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS xã hội có bảo đảm tính rõ ràng, cụ thể, ngắn gọn, chính xác ,	**3.1.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS về BĐG có cần thiết và có phải là biện pháp tối ưu để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm bình đẳng về quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân nam/nữ không? **3.2.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS BĐG có bảo đảm tính rõ ràng, cụ thể, ngắn gọn, chính

[13] Công ước của Liên hợp quốc về Xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW), Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR); Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (ICESCR)….

	- Tính hợp pháp của TTHC	phù hợp, thuận tiện và thống nhất, công bằng không ? (về thời gian, quy trình, hồ sơ tài liệu, cách thức thực hiện, phí, lệ phí; thẩm quyền, trách nhiệm của công chức HCNN, quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức); **3.3.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS xã hội được ban hành có bảo đảm đúng thẩm quyền, sự thống nhất , đồng bộ về nội dung với các quy định về TTHC trong cùng văn bản không? Có trái với các VBQPPL có hiệu lực cao hơn, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên không?	xác , phù hợp, thuận tiện và thống nhất, công bằng không? (về thời gian, quy trình, hồ sơ tài liệu, cách thức thực hiện, phí, lệ phí; thẩm quyền, trách nhiệm của công chức HCNN, quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức), *lưu ý những tác động khác biệt đối với nam và nữ, có gây cản trở cho việc thụ hưởng lợi ích của giới nào không?* **3.3.** Quy định TTHC trong chuyển hoá CS/CS BĐG được ban hành có bảo đảm đúng thẩm quyền, sự thống nhất , đồng bộ về nội dung với các quy định về TTHC trong cùng văn bản không? Có trái với các VBQPPL có hiệu lực cao hơn, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên không, lưu ý các điều ước quốc tế liên quan dến bình đẳng giới?
4. Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới	*- Việc tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về BĐG trong xây dựng pháp luật*	**4.1.** Có thực hiện việc ĐGTĐ giới thông qua ĐGTĐ kinh tế, ĐGTĐ xã hội của các giải pháp chính sách trong	**4.1.**Có xác định rõ vấn đề giới cần giải quyết bằng chính sách mới hoặc sửa đổi bổ sung không? [14]

[14] Vấn đề bất cập về giới được hiểu theo Luật Bình đẳng giới là có sự bất bình đẳng hay phân biệt đối xử dựa trên cơ sở giới tính trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội, chính trị, văn hoá, gia đình.....

trong dự án, dự thảo văn bản (nếu có)	*- Việc tuân thủ các quy định về nội dung, cách thức, quy trình lồng ghép vấn đề BĐG trong lập đề nghị và soạn thảo VBQPPL?* *- Tính cụ thể, khả thi của các giải pháp chính sách về BĐG?* *- Việc tuân thủ các quy định về lập Báo cáo Lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng VBQPPL?*	đề nghị xây dựng VBQPPL không? Kết quả đã được thể hiện trong Báo cáo ĐGTĐ chính sách chưa? **4.2.** Đã có giải pháp để giải quyết vấn đề giới mới phát sinh do tác động khác biệt về kinh tế, về xã hội đối với mỗi giới chưa? **4.3.** Đã có đủ quy định chuyển hoá các giải pháp giải quyết vấn đề giới trong dự thảo văn bản chưa? **4.4.** Đã có quy định về các điều kiện bảo đảm thi hành các giải pháp giải quyết vấn đề giới /tính khả thi của CS về BĐG chưa?	**4.2.** Các giải pháp chính sách về BĐG được lựa chọn có bảo đảm các nguyên tắc cơ bản về BĐG theo Luật BĐG không? [15] **4.3.** Đã có đủ quy định chuyển hoá các giải pháp CS về BĐG trong dự thảo văn bản chưa? **4.4.** Đã có quy định về các điều kiện bảo đảm thi hành các giải pháp giải quyết vấn đề giới /tính khả thi của CS về BĐG chưa? **4.5.** Báo cáo lồng ghép vấn đề BĐG đã thể hiện đầy đủ các kết quả ĐGTĐ về giới trong báo cáo ĐGTĐCS và việc quy phạm hoá các giải pháp giải quyết vấn đề giới trong Dự thảo VBQPPL chưa? - Đã có đề xuất về việc theo dõi, giám sát việc tổ chức thi hành quy định giải pháp chính sách về BĐG chưa? - Báo cáo lồng ghép vấn đề BĐG

[15] Các nguyên tắc

			đã được lấy ý kiến, tham vấn cùng với Dự thảo VBQPPL chưa? Đã có ý kiến phản biện xã hội của Trung ương Hội LHPNVN chưa? Đã có ý kiến tham gia thẩm định của cơ quan QLNN về BĐG chưa? Các ý kiến đóng góp, phản biện và thẩm định đã được tiếp thu để hoàn thiện Báo cáo lồng ghép vấn đề BĐG chưa?
5. Về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau hoặc cần xin ý kiến trong dự thảo văn bản		5.1.Còn các quan điểm khác nhau về CS /CS về xã hội và các giải pháp được quy phạm hoá trong dự thảo VBQPPL không? Cơ quan chủ trì soạn thảo có đề xuất biện pháp giải quyết không?	5.1. Còn các quan điểm khác nhau về CS /CS BĐG và các giải pháp được quy phạm hoá trong dự thảo VBQPPL không? - Ý kiến phản biện xã hội của Trung ương HLHPNVN và ý kiến của cơ quan QLNN về BĐG (Bộ LĐTBXH) như thế nào về các quan điểm này? - Cơ quan chủ trì soạn thảo có đề xuất biện pháp giải quyết không?